

Chứng từ hoàn tất ứng toán gói thầu “Mua sắm lắp đặt điều hòa”*Đấu thầu rộng rãi qua mạng*

TT	Tên chứng từ	Số hiệu và ngày tháng	Số bản
1	Giấy đề nghị thanh toán	Ngày 19/4/2023	01 bản chính
2	Hóa đơn	Số 22 ngày 11/4/2023	01 hóa đơn gốc
3	Quyết định thành lập Tổ chuyên gia thẩm định Kế hoạch LCNT	Số 506/QĐ-MĐC ngày 02/6/2022	01 bản
4	Báo cáo thẩm định Kế hoạch LCNT	Ngày 06/12/2022	01 bản
5	Quyết định phê duyệt Dự toán, Kế hoạch LCNT	Số 1606/QĐ-MĐC ngày 08/12/2022	02 bản
6	Quyết định chỉ định đơn vị tư vấn lập E-HSMT, đánh giá E-HSDT	Số 1706//QĐ-MĐC ngày 16/12/2022	02 bản
7	Quyết định chỉ định đơn vị thẩm định E-HSMT, Kết quả LCNT	Số 1707/QĐ-MĐC ngày 16/12/2022	02 bản
8	Báo cáo thẩm định E-HSMT	Ngày 19/12/2022	01 bản
9	Quyết định phê duyệt E-HSMT	Số 1748/QĐ-MĐC ngày 20/12/2022	02 bản
10	Thông báo mời thầu	Số IB2200100954	02 bản
11	Báo cáo đánh giá E-HSDT	Ngày 03/02/2023	01 bản
13	Biên bản thương thảo hợp đồng	Ngày 06/02/2023	02 bản
14	Báo cáo thẩm định Kết quả LCNT	Ngày 08/02/2023	01 bản
15	Quyết định phê duyệt Kết quả LCNT	Số 77/QĐ-MĐC ngày 10/02/2023	02 bản
16	Bảo lãnh thực hiện hợp đồng	Ngày 16/02/2023	02 bản
	Hợp đồng	Ngày 23/02/2023	02 bản
17	Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành	Ngày 10/4/2023	02 bản
18	Biên bản bàn giao nghiệm thu đưa vào sử dụng	Ngày 11/4/2023	02 bản
19	Bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành	Ngày 11/4/2023	02 bản
20	Biên bản nghiệm thu thanh lý hợp đồng	Ngày 14/4/2023	02 bản
21	Bảo lãnh bảo hành	Ngày 14/4/2023	02 bản

Số: 1748 /QĐ-MĐC

Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Hồ sơ mời thầu (E-HSMT)
gói thầu “Mua sắm lắp đặt điều hòa”

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Luật đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu và lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ vào Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 1606/QĐ-MĐC ngày 08/12/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc phê duyệt Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp lắp đặt điều hòa nhà A, B khu A và nhà G khu B Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ Quyết định số 1706/QĐ-MĐC ngày 16/12/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc chỉ định đơn vị tư vấn lập Hồ sơ mời thầu (E-HSMT), đánh giá Hồ sơ dự thầu (E-HSDT) gói thầu “Mua sắm lắp đặt điều hòa”;

Căn cứ Quyết định số 1707/QĐ-MĐC ngày 16/12/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc chỉ định đơn vị tư vấn thẩm định Hồ sơ mời thầu (E-HSMT), Kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu “Mua sắm lắp đặt điều hòa”;

Căn cứ Báo cáo thẩm định Hồ sơ mời thầu (E-HSMT) gói thầu “Mua sắm lắp đặt điều hòa” ngày 19/12/2022 của đơn vị tư vấn thẩm định;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Cơ sở vật chất.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Hồ sơ mời thầu (E-HSMT) gói thầu “Mua sắm lắp đặt điều hòa”, cụ thể như sau:

- Tên gói thầu: Mua sắm lắp đặt điều hòa;
- Chủ đầu tư: Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

- Nguồn vốn thực hiện: Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Nhà trường.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh thông thường qua mạng;
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ;
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV năm 2022;
- Hình thức hợp đồng: Trọn gói;
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 45 ngày;
- Nội dung Hồ sơ mời thầu (E-HSMT): Chi tiết tại quyền E-HSMT kèm theo

Quyết định này.

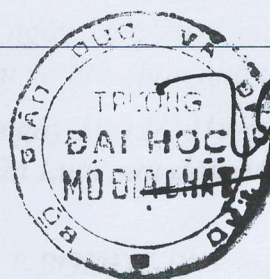
Điều 2. Giao cho Phòng Cơ sở vật chất kết hợp với đơn vị tư vấn đấu thầu thực hiện các công việc tiếp theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông (bà) Trưởng phòng Cơ sở vật chất, Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính và các đơn vị liên quan phối hợp để thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: HCTH, CSVC₍₁₎.

HIỆU TRƯỞNG



GS.TS Trần Thanh Hải



Xem thông báo mời thầu

Thông tin kế hoạch lựa chọn nhà thầu

Mã KHLCNT

PL2200069409

Phân loại KHLCNT

Chi thường xuyên

Tên KHLCNT

Cung cấp lắp đặt điều hòa nhà A, B khu A và nhà G khu B Trường Đại học Mô - Địa chất

Tên dự toán mua sắm

Cung cấp lắp đặt điều hòa nhà A, B khu A và nhà G khu B Trường Đại học Mô - Địa chất



Thông tin gói thầu

Mã TBMT

IB2200100954

Phiên bản thay đổi

00

Bên mời thầu

Trường Đại học Mô - Địa chất

Trạng thái thông báo

Đã đăng tải

Lĩnh vực

Hàng hóa

Tên gói thầu

Mua sắm lắp đặt điều hòa

Chi tiết nguồn vốn

Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Nhà trường

Loại hợp đồng

Trọn gói

Hình thức lựa chọn nhà thầu

Đấu thầu rộng rãi

Địa điểm thực hiện gói thầu

Chi phí phát hành e-HSMT

Miễn phí

Thông tin dự thầu

Thời điểm đóng thầu

10:30 06/01/2023

Thời điểm mở thầu

10:30 06/01/2023

Địa điểm mở thầu

website: <https://muasamcong.mpi.gov.vn>

Giá gói thầu

2.799.980.000 VND

Hiệu lực E-HSDT

60 ngày (Tối đa 180 ngày kể từ thời điểm đóng thầu)

Số tiền bảo đảm dự thầu

30.000.000 VND

Hình thức bảo đảm dự thầu

Thư bảo lãnh



QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu
gói thầu “Mua sắm lắp đặt điều hòa”

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Luật đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT ngày 15/11/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết về lựa chọn nhà thầu qua Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả;

Căn cứ Thông tư số 05/2020/TT-BKHĐT ngày 30/6/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT ngày 15/11/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về lựa chọn nhà thầu qua Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 1606/QĐ-MĐC ngày 08/12/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc phê duyệt Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp lắp đặt điều hòa nhà A, B khu A và nhà G khu B Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ Số báo mời thầu trên Hệ thống đấu thầu điện tử IB2200100954-00 ngày 26/12/2022;

Căn cứ Báo cáo đánh giá E-HSDT số 16/2023/BCĐG-LG ngày 03/02/2023 của Công ty Cổ phần kiến trúc và xây dựng Long Giang.

Căn cứ Biên bản thương thảo hợp đồng ngày 06/02/2023 giữa Trường Đại học Mỏ - Địa chất và Công ty TNHH thương mại và công nghệ Hoàng Hà.

Căn cứ Tờ trình số 06/TTr-CSVC ngày 06/02/2022 của phòng Cơ sở vật chất về việc thẩm định và phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu “Mua sắm lắp đặt điều hòa”;

Căn cứ Báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu số 08/BCTĐ/KQLCNT-APCO ngày 08/02/2023 của Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và thi công xây dựng Anphuco;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Cơ sở vật chất.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu “Mua sắm lắp đặt điều hòa” với các nội dung như sau:

1. Tên nhà thầu trúng thầu: Công ty TNHH thương mại và công nghệ Hoàng Hà.
Mã số doanh nghiệp: 0106199956;
2. Giá trúng thầu: 2.644.061.000đ (Hai tỷ sáu trăm bốn mươi bốn triệu không trăm sáu mươi một ngàn đồng);
3. Nguồn vốn: Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Nhà trường;
4. Hình thức hợp đồng: Trọn gói;
5. Thời gian thực hiện hợp đồng: 45 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Điều 2. Phòng Cơ sở vật chất thông báo với nhà thầu trúng thầu nêu trên biết và làm hợp đồng để hai bên ký kết theo đúng quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông (bà) Trưởng phòng Cơ sở vật chất, Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính và các đơn vị liên quan phối hợp để thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: HCTH, CSVCL(1).

HIỆU TRƯỞNG



GS.TS Trần Thanh Hải



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 02 năm 2023

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số: 01/HĐKT/MĐC-HH

Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội;

Căn cứ vào Luật Thương mại số 36/2005/QH11 do Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14 tháng 06 năm 2005;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu quy định về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu quy định về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT ngày 15/11/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc quy định chi tiết về lựa chọn nhà thầu qua Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia;

Căn cứ Thông tư 05/2018/TT-BKHĐT ngày 10/12/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc Quy định chi tiết lập báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu đối với gói thầu được tổ chức lựa chọn nhà thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1606/QĐ-MĐC ngày 08/12/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc phê duyệt Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp lắp đặt điều hòa nhà A, B khu A và nhà G khu B Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ Số báo mời thầu trên Hệ thống đấu thầu điện từ IB2200100954-00 ngày 26/12/2022;

Căn cứ Báo cáo đánh giá E-HSDT số 16/2023/BCĐG-LG ngày 03/02/2023 của Công ty Cổ phần kiến trúc và xây dựng Long Giang;

Căn cứ Biên bản thương thảo ngày 06/02/2023 giữa Trường Đại học Mỏ - Địa chất và Công ty TNHH Thương mại và Công nghệ Hoàng Hà;

Căn cứ Quyết định số 77/QĐ-MĐC ngày 10/02/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu "Mua sắm lắp đặt điều hòa".

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

BÊN A: TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Địa chỉ : Số 18 Phố Viên, P. Đức Thắng, Q. Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội.

Điện thoại : 02438389633

Đại diện : Ông Trần Thanh Hải Chức vụ: Hiệu trưởng

Tài khoản : 3713.0.1055493 tại Kho bạc Nhà nước Nam Từ Liêm

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 02 năm 2023

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số: 01/HĐKT/MĐC-HH

Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội;

Căn cứ vào Luật Thương mại số 36/2005/QH11 do Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14 tháng 06 năm 2005;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu quy định về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu quy định về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT ngày 15/11/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc quy định chi tiết về lựa chọn nhà thầu qua Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia;

Căn cứ Thông tư 05/2018/TT-BKHĐT ngày 10/12/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc Quy định chi tiết lập báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu đối với gói thầu được tổ chức lựa chọn nhà thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1606/QĐ-MĐC ngày 08/12/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc phê duyệt Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp lắp đặt điều hòa nhà A, B khu A và nhà G khu B Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ Số báo mời thầu trên Hệ thống đấu thầu điện từ IB2200100954-00 ngày 26/12/2022;

Căn cứ Báo cáo đánh giá E-HSDT số 16/2023/BCĐG-LG ngày 03/02/2023 của Công ty Cổ phần kiến trúc và xây dựng Long Giang;

Căn cứ Biên bản thương thảo ngày 06/02/2023 giữa Trường Đại học Mỏ - Địa chất và Công ty TNHH Thương mại và Công nghệ Hoàng Hà;

Căn cứ Quyết định số 77/QĐ-MĐC ngày 10/02/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu "Mua sắm lắp đặt điều hoà".

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

BÊN A: TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Địa chỉ : Số 18 Phố Viên, P. Đức Thắng, Q. Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội.

Điện thoại : 02438389633

Đại diện : Ông Trần Thanh Hải Chức vụ: Hiệu trưởng

Tài khoản : 3713.0.1055493 tại Kho bạc Nhà nước Nam Từ Liêm

BÊN B: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ HOÀNG HÀ

Địa chỉ : Số 8, Ngõ 178, Thái Hà, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại : 024.63280567 hoặc 0982 001 012

Mã số thuế : 0106199956

Đại diện : **Ông Hoàng Văn Sơn** Chức vụ: Giám đốc

Tài khoản : 190 2737 912 5995

Tại : Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam – CN Hai Bà Trưng Hà Nội.

Mã Citad : 01310011

Hai bên cùng nhất trí ký kết Hợp đồng kinh tế về việc “*Mua sắm lắp đặt điều hoà*” với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Bên A giao cho Bên B thực hiện việc cung cấp, lắp đặt hệ thống điều hòa không khí cho Bên A tại nhà A, B khu A và nhà G khu B Trường Đại học Mỏ - Địa chất, với các yêu cầu về hàng hóa, dịch vụ được nêu chi tiết trong Phụ lục kèm theo hợp đồng.

Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Biên bản thương thảo hợp đồng;
2. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;
3. Biên bản hoàn thiện hợp đồng;
4. Hồ sơ dự thầu của nhà thầu trúng thầu;
5. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có);

Điều 3. Trách nhiệm của Bên A

- Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng và phương thức thanh toán nêu tại **Điều 7** của hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định trong hợp đồng này.

- Bên A cử cán bộ, nhân viên phụ trách kỹ thuật đại diện có trách nhiệm kiểm tra, thử nghiệm, xác nhận hàng hóa được cung cấp để khẳng định thiết bị đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của Hợp đồng khi bên B mang thiết bị đến lắp đặt.

- Bất kỳ hàng hóa nào qua kiểm tra mà không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Bên A có quyền từ chối lắp đặt và Bên B phải có trách nhiệm thay thế bằng hàng hóa khác.

- Tạm dừng lắp đặt nếu xét thấy Bên B không thực hiện đúng thỏa thuận trong hợp đồng.

- Trong vòng tối đa 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu của Bên B bằng văn bản, Bên A trả lời bằng văn bản. Trường hợp trong khoảng thời gian đó, Bên A không trả lời thì được coi như Bên A chấp nhận đề nghị hay yêu cầu của Bên B.

- Bên A có trách nhiệm thông báo danh sách cán bộ thực hiện giám sát quá trình lắp đặt của Bên B trước khi Bên B thực hiện triển khai công việc hoặc khi thay đổi nhân sự giám sát (nếu có).

- Chuẩn bị mặt bằng, bàn giao khu vực tổ chức lắp đặt và kho vật tư, thiết bị tạo điều kiện thuận lợi để bên B thực hiện tốt các nội dung trong hợp đồng.

- Tổ chức nghiệm thu thanh toán cho bên B đúng và đủ theo giá trị của hợp đồng.

Điều 4. Trách nhiệm của Bên B

- Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại hàng hóa như nêu tại Điều 1 của hợp đồng, hàng hóa được cung cấp phải có xuất xứ rõ ràng, mới, chưa sử dụng, hợp pháp và đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

- Bên B chịu trách nhiệm tổ chức khảo sát, thiết kế và trình bản vẽ cho bên A phê duyệt trước khi lắp đặt. Quá trình lắp đặt phải căn cứ căn cứ theo bản vẽ đã được bên A phê duyệt, mọi thay đổi đều phải có xác nhận của đại diện Bên A hoặc bộ phận giám sát của Bên A.

- Bên B chịu trách nhiệm quản lý nhân sự của mình khi tham gia gói thầu đảm bảo theo đúng quy định của Pháp Luật về lao động hiện hành.

- Bên B có trách nhiệm quản lý nhân sự của mình trong phạm vi khu vực lắp đặt đã được Bên A bàn giao, không được đến các khu vực khác của Bên A nếu Bên A không đồng ý.

- Thực hiện công việc lắp đặt ngay sau khi hai bên ký hợp đồng và theo tiến độ bàn giao mặt bằng chi tiết của Bên A cho bên B.

- Hoàn trả khu vực tổ chức lắp đặt và kho vật tư, thiết bị về hiện trạng ban đầu sau khi hoàn thành công việc lắp đặt hệ thống điều hòa. Mọi chi phí liên quan đến hoàn trả mặt bằng do Bên B chịu trách nhiệm (nếu có).

- Tuân thủ những quy định của bên A trong quá trình lắp đặt.

- Bên B phải trả lời bằng văn bản các đề nghị hay yêu cầu của Bên A trong khoảng thời gian 03 ngày kể từ ngày nhận được văn bản. Nếu trong khoảng thời gian đó bên B không trả lời thì được coi như bên B đã chấp nhận đề nghị hay yêu cầu của bên A.

- Bên B có trách nhiệm cử đại diện có đủ thẩm quyền, năng lực để giải quyết các công việc vướng mắc liên quan đến gói thầu mà bên B đang lắp đặt tại bất kỳ thời điểm do bên A ấn định (kể cả ngày nghỉ) cho đến ngày hoàn thành và bàn giao hệ thống.

- Hướng dẫn vận hành toàn bộ hệ thống được lắp đặt cho bên A.

- Cung cấp đầy đủ chứng từ được nêu tại Điều 7 Hợp đồng này.

Điều 5: Yêu cầu về chất lượng, nghiệm thu và bàn giao hệ thống điều hòa.

5.1. Yêu cầu về chất lượng lắp đặt:

- Hệ thống điều hòa phải được lắp đặt theo đúng bản vẽ thiết kế đã được phê duyệt (kể cả phần sửa đổi hoặc bổ sung được bên A phê duyệt) và những khối lượng bổ sung, phát sinh được Bên A phê duyệt.

- Bên B phải đảm bảo các vật tư, thiết bị do mình cung cấp có nguồn gốc xuất xứ cũng như chất lượng rõ ràng theo quy định của Hợp đồng.

5.2 Nghiệm thu, bàn giao:

- Bên A sẽ tổ chức nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng toàn bộ hệ thống khi các công việc bên B thực hiện đảm bảo chất lượng theo quy định tại khoản 5.1 nêu trên (*không tiến hành nghiệm thu, bàn giao lại từng hạng mục*).

- Căn cứ nghiệm thu là các bản vẽ thiết kế (kể cả phần sửa đổi hoặc bổ sung được bên A phê duyệt), các tiêu chuẩn, quy chuẩn có liên quan đến công tác lắp đặt hệ thống điều hòa.

- Hồ sơ nghiệm thu, bàn giao: Các giấy tờ liên quan đến xuất xứ, chất lượng của vật tư, thiết bị; Biên bản nghiệm thu hoàn thành; Bản vẽ thiết kế.

Điều 6. Thời gian thực hiện hợp đồng:

Thời gian thực hiện Hợp đồng tối đa **45 ngày**. Thời gian thực hiện hợp đồng được tính là tổng thời gian thực hiện của các hạng mục theo giai đoạn mà Bên A bàn giao mặt bằng chi tiết cho bên B và tổng thời gian đó phải đảm bảo không được vượt quá **45 ngày**.

Điều 7. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Giá trị hợp đồng: **2.644.061.000 đồng**. Bằng chữ: **Hai tỷ, sáu trăm bốn mươi bốn triệu, không trăm sáu mươi một nghìn đồng** (Đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển, lắp đặt và hướng dẫn sử dụng).

- Giá trị thanh quyết toán dựa theo biên bản nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành và không vượt giá trị hợp đồng đã ký kết.

2. Phương thức thanh toán:

a) Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

b) Thời hạn thanh toán: Bên A thanh toán cho bên B làm 02 đợt

Đợt 1: Bên A tạm ứng cho bên B 30% giá trị hợp đồng tương ứng với số tiền là: **793.218.300 Đồng** (Bằng chữ: *Bảy trăm chín mươi ba triệu hai trăm mười tám nghìn ba trăm đồng./.*) trong vòng 05 (Năm) ngày kể từ ngày bên B nộp Giấy Bảo lãnh tạm ứng tương đương với khoản tiền tạm ứng cho bên A. Giấy Bảo lãnh tạm ứng phải do một ngân hàng tại Việt Nam phát hành. Số tiền tạm ứng này được sẽ được trừ vào giá trị khi thanh quyết toán hợp đồng.

Đợt 2: Bên A thanh toán toàn bộ số tiền còn lại cho bên B sau khi hai bên ký Biên bản bàn giao đưa vào sử dụng và Bên B cung cấp đầy đủ các giấy tờ sau:

- Giấy đề nghị thanh toán.

- Biên bản bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng.

- Đối với hàng hóa nhập khẩu: Bản chính (hoặc bản công chứng) chứng nhận xuất xứ (CO) và chứng nhận chất lượng (CQ); Đối với hàng hóa sản xuất trong nước (đối với thiết bị và ống đồng): Bản gốc (hoặc bản công chứng) các giấy tờ liên quan đến chất lượng sản phẩm.

- Hóa đơn tài chính tương đương với giá trị hợp đồng.
- Biên bản thanh lý hợp đồng.
- Giấy bảo lãnh bảo hành do một ngân hàng tại Việt Nam phát hành hoặc ký quỹ bảo hành có giá trị 5% giá hợp đồng.
- Các tài liệu khác có liên quan.

Thời hạn thanh toán không quá **15** ngày kể khi bên B cung cấp đầy đủ bộ chứng từ thanh toán theo nêu trên cho bên A.

Điều 8. Loại hợp đồng: Trọn gói.

Điều 9. Phạt hợp đồng:

Trường hợp Bên B không thực hiện đúng tiến độ theo hợp đồng hoặc không thực hiện đúng các điều khoản quy định trong hợp đồng thì sẽ phải chịu phạt 8% giá trị đã thực hiện của hợp đồng. Tổng mức phạt không quá 8% giá trị hợp đồng đã ký kết.

Điều 10. Yêu cầu về công tác triển khai lắp đặt

- Công tác lắp đặt hệ thống điều hòa phải đảm bảo đúng khuyến cáo của nhà sản xuất.

- Nhà thầu phải có biện pháp lắp đặt bảo đảm an toàn, đúng nội quy về an toàn lao động. Có biển cảnh báo khu vực, vị trí nguy hiểm khi triển khai lắp đặt, những vị trí nguy hiểm khi triển khai lắp đặt phải có người hướng dẫn, cảnh báo đề phòng tai nạn.

Điều 11: Điều kiện nghiệm thu, bàn giao:

- Tuân theo các quy định về quản lý chất lượng công trình, các tiêu chuẩn, quy chuẩn về lắp đặt hệ thống điều hòa.

- Đảm bảo đúng yêu cầu, chất lượng theo nội dung hợp đồng và các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Đảm bảo đúng theo hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt.

Điều 12. Hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng

1. Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện trong các trường hợp sau:

a) Thay đổi thiết kế, biện pháp lắp đặt theo yêu cầu của bên A làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện Hợp đồng.

b) Do ảnh hưởng của các trường hợp bất khả kháng như: Động đất, bão lớn bất thường, hỏa hoạn, dịch họa hoặc các sự kiện bất khả kháng khác làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện Hợp đồng.

c) Các nội dung khác (nếu có).

2. Bên A và Bên B sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng trong trường hợp hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng.

Điều 13. Bảo đảm thực hiện hợp đồng

1. Bên B phải thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo các yêu cầu sau:

- Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: Giấy bảo lãnh thực hiện hợp đồng do một ngân hàng tại Việt Nam phát hành hoặc ký quỹ bảo hành có giá trị **2%** giá hợp đồng.

- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 2% giá hợp đồng tương đương với số tiền: 52.881.220đ (Năm mươi hai triệu tám trăm tám mươi một ngàn hai trăm hai mươi đồng).

- Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến hết ngày các bên ký xác nhận nghiệm thu toàn bộ gói thầu, bàn giao cho Bên A đưa vào sử dụng và Bên B chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định.

2. Bảo đảm thực hiện hợp đồng sẽ được trả cho Bên A khi: Bên B không hoàn thành nghĩa vụ và trách nhiệm của mình theo hợp đồng làm phát sinh thiệt hại cho Bên A; Bên B thực hiện hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của mình nhưng từ chối gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng.

3. Bên A phải hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Bên B trong thời hạn 07 ngày làm việc khi kể từ ngày hết hạn bảo đảm thực hiện hợp đồng và bên A nhận được giấy đề nghị thanh toán từ bên B.

Điều 14. Chấm dứt hợp đồng

1. Bên A hoặc Bên B có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau:

- a) Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Bên A gia hạn;

- b) Bên B bị phá sản, giải thể;

- c) Các hành vi khác (nếu có);

2. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm a khoản 1 Điều này, Bên A có thể ký hợp đồng với nhà thầu khác để thực hiện phần hợp đồng mà Bên B đã không thực hiện. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng mà mình đang thực hiện và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng đó.

3. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm b khoản 1 Điều này, Bên A không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

Điều 15. Tính hợp lệ của hàng hóa

Bên B phải cung cấp giấy tờ chứng minh rõ xuất xứ của hàng hóa; ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm và các tài liệu kèm theo để chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa và phải

tuân thủ các quy định về tiêu chuẩn hiện hành tại quốc gia hoặc vùng lãnh thổ mà hàng hóa có xuất xứ, theo đúng như hồ sơ dự thầu đã nêu.

Bên B bảo đảm rằng hàng hóa được cung cấp theo hợp đồng là mới, chưa sử dụng, đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

Điều 16. Cung cấp, vận chuyển lắp đặt, kiểm tra hàng hóa

1. Bên B phải cung cấp hàng hóa và giao các tài liệu, chứng từ kèm theo, cụ thể:

+ Hàng hóa đúng theo yêu cầu tại Hồ sơ dự thầu và phụ lục hợp đồng.

2. Yêu cầu về vận chuyển, lắp đặt hàng hóa: tại nhà A, B khu A và nhà G khu B Trường Đại học Mở - Địa chất. Các chi phí vận chuyển, bảo hiểm vận chuyển do Bên B chịu.

3. Bên A hoặc đại diện của Bên A có quyền kiểm tra hàng hóa được cung cấp để đảm bảo hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của hợp đồng và HSDT. Trường hợp hàng hóa không phù hợp với đặc tính kỹ thuật thì Bên A có quyền từ chối và Bên B phải có trách nhiệm thay thế hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp Bên B không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp, Bên A có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do Bên B chịu.

Điều 17. Bảo quyền và bảo hiểm hàng hóa

1. Bên B phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại phát sinh do việc khiếu nại của bên thứ ba về việc vi phạm bản quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến hàng hóa mà Bên B đã cung cấp cho Bên A.

2. Hàng hóa do Bên B cung cấp phải được bảo hiểm đầy đủ để bù đắp những mất mát, tổn thất bất thường trong quá trình vận chuyển, lưu kho và giao hàng.

Điều 18. Bảo hành, bảo trì hệ thống điều hòa

18.1. Bảo hành

- Bên B có trách nhiệm bảo hành hệ thống điều hòa cho bên A sau khi hai bên ký biên bản nghiệm thu, bàn giao đưa hệ thống vào sử dụng. Nội dung bảo hành bao gồm: Khắc phục, sửa chữa, thay thế các vật tư, thiết bị hư hỏng, khiếm khuyết hoặc vật tư, thiết bị sử dụng không bình thường do lỗi của nhà cung cấp gây ra, loại trừ bảo hành lỗi do các yếu tố người sử dụng gây ra. Tiền bảo hành sẽ được Bên A dùng để sửa chữa, thay thế các vật tư, thiết bị hư hỏng trong thời gian được bảo hành mà Bên B không thực hiện nghĩa vụ bảo hành theo quy định như đã cam kết.

- Hình thức bảo đảm bảo hành: Giấy bảo lãnh bảo hành do một ngân hàng tại Việt Nam phát hành hoặc ký quỹ bảo hành có giá trị 5% giá hợp đồng.

- Thời hạn bảo hành: **12 tháng** được tính từ ngày hai bên ký bàn giao, nghiệm thu hệ thống đưa vào sử dụng.

- Trong thời gian **48 giờ** kể từ khi nhận được yêu cầu của bên A, bên B phải chịu trách nhiệm sửa chữa, khắc phục mọi sai sót, khiếm khuyết của hệ thống điều hòa bằng chi phí của mình. Tổng thời gian sửa chữa, thay thế thiết bị không quá **05 ngày**.

- Mọi phát sinh đến vấn đề bảo hành bên B phải thực hiện kiểm tra và xử lý trong vòng 48h kể từ khi nhận được yêu cầu của bên A (Qua điện thoại/Email/văn bản).

- Giá trị bảo hành: 5% giá trị hợp đồng.

+ Địa chỉ bảo hành: Tại vị trí thiết bị được lắp đặt.

18.2. Bảo trì

Sau khi kết thúc thời gian bảo hành của hệ thống điều hòa. Trường hợp bên A đồng ý thuê bên B thực hiện tiếp các dịch vụ bảo dưỡng, bảo trì hệ thống. Bên B cam kết trong vòng **05 năm** các thiết bị, vật tư thay thế là chính hãng.

Trường hợp bên A thuê đơn vị khác cung cấp dịch vụ bảo dưỡng, bảo trì, bên B có trách nhiệm hỗ trợ bên A trong việc đưa ra quyết định thay thế thiết bị, vật tư của chính hãng.

Điều 19. Giải quyết tranh chấp

1. Bên A và Bên B có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải.

2. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian: 30 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết theo cơ chế: Đưa vụ việc ra Tòa án kinh tế có thẩm quyền tại Thành phố Hà Nội phân xử, phán quyết của Tòa là bắt buộc các bên phải thực hiện, bên sai chịu toàn bộ phí tổn phát sinh cho tranh chấp pháp lý.

Điều 20. Thanh lý Hợp đồng

Hợp đồng được thanh lý trong trường hợp:

- Các bên hoàn thành nghĩa vụ theo Hợp đồng đã ký.

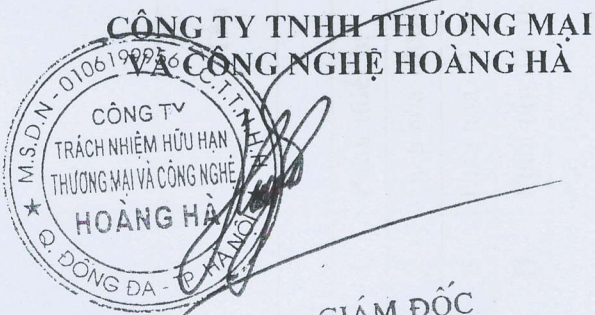
- Hợp đồng bị chấm dứt (hủy bỏ) theo quy định tại Điều 14 của Hợp đồng.

Điều 21. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành 04 bộ, chủ đầu tư giữ 02 bộ, nhà thầu giữ 02 bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.



GIÁM ĐỐC
Hoàng Văn Sơn

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT



HIỆU TRƯỞNG
GS.TS Trần Văn Sơn

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

BÀN GIAO, NGHIỆM THU ĐƯA VÀO SỬ DỤNG

Thực hiện Hợp đồng kinh tế số: 01/HDKT/MĐC-HH ngày 23 tháng 02 năm 2023 giữa Trường Đại học Mở - Địa chất và Công ty TNHH Thương mại và Công nghệ Hoàng Hà;

Chúng tôi cùng nhau lập Biên bản bàn giao, nghiệm thu lắp đặt với nội dung:

1. Địa điểm bàn giao, nghiệm thu: Nhà A, nhà B khu A và Nhà G khu B.

2. Thành phần tham gia bàn giao, nghiệm thu:

*** Bên mời thầu gói thầu: "Mua sắm lắp đặt điều hoà"**

- Ông Trần Thanh Hải	Chức vụ: Hiệu trưởng
- Ông Huỳnh Thanh Tùng	Chức vụ: Phó Trường phòng CSVC
- Ông Tạ Văn Minh	Chức vụ: Cán bộ phòng Cơ sở vật chất

*** Nhà thầu: Công ty TNHH Thương mại và Công nghệ Hoàng Hà**

- Ông: Hoàng Văn Sơn	Chức vụ: Giám đốc
- Ông: Nguyễn Văn Chiêu	Chức vụ: Chỉ huy trưởng
- Ông: Lê Văn Truyền	Chức vụ: Chỉ huy phó

3. Thời gian nghiệm thu :

Bắt đầu: 09h00 ngày 11 tháng 04 năm 2023

Kết thúc: 09h30 ngày 11 tháng 04 năm 2023

4. Nội dung

4.1 Tài liệu căn cứ:

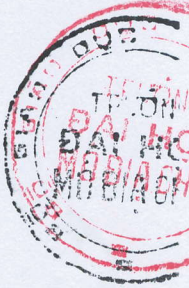
- Hợp đồng kinh tế số: 01/HDKT/MDC-HH ngày 23 tháng 02 năm 2023 giữa Trường Đại học Mở - Địa chất và Công ty TNHH Thương mại và Công nghệ Hoàng Hà;
- Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành;

4.2 Nội dung bàn giao, nghiệm thu:

- Hệ thống điều hòa được thi công, lắp đặt theo đúng bản vẽ thiết kế được phê duyệt.
- Các thiết bị, vật tư lắp đặt cho công trình có nguồn gốc xuất xứ cũng như chất lượng rõ ràng theo quy định của Hợp đồng.
- Khu vực tổ chức thi công và kho vật tư, thiết bị đã hoàn trả cho bên A về hiện trạng ban đầu, vệ sinh sạch sẽ đảm bảo cho bên A sử dụng.
- Bên B đã tổ chức lắp đặt hoàn chỉnh, chạy thử đảm bảo hệ thống vận hành ổn định, an toàn.

5. Kết luận:

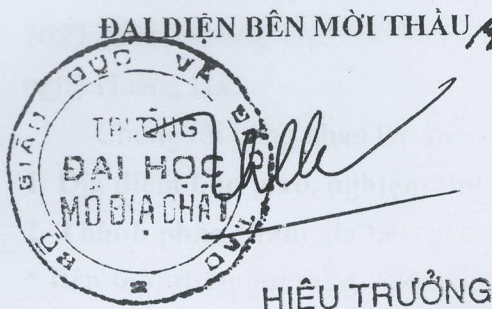
Chấp nhận bàn giao, nghiệm thu công việc thi công, lắp đặt Hệ thống điều hòa không khí tại Nhà A, nhà B khu A và Nhà G khu B, theo Hợp đồng kinh tế số:



01/HĐKT/MĐC-HH ngày 23 tháng 02 năm 2023 giữa Trường Đại học Mở - Địa chất và Công ty TNHH Thương mại và Công nghệ Hoàng Hà.

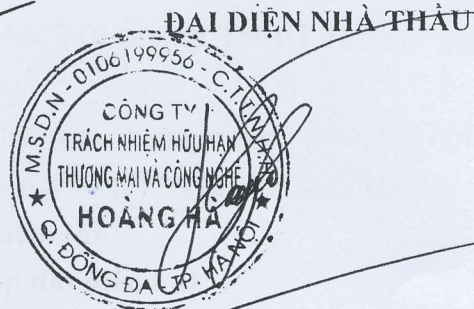
Các bên tham gia nghiệm thu thống nhất các nội dung trên./.

Biên bản được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 bản.



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS Trần Thanh Hải



GIÁM ĐỐC

Hoàng Văn Sơn

Nguyễn Thị Minh

Tạ Văn Minh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU VÀ THANH LÝ HỢP ĐỒNG

Căn cứ Quyết định số 77/QĐ-MDC ngày 10/02/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở - Địa chất phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu “Mua sắm lắp đặt điều hoà”;

Căn cứ Hợp đồng kinh tế số: 01/HDKT/MDC-HH ngày 23 tháng 02 năm 2023 giữa Trường Đại học Mở - Địa chất và Công ty TNHH Thương mại và Công nghệ Hoàng Hà;

Căn cứ Biên bản bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng ngày 11/04/2023 giữa Trường Đại học Mở - Địa chất và Công ty TNHH Thương mại và Công nghệ Hoàng Hà.

Hôm nay, ngày 14 tháng 4 năm 2023 tại Hà Nội, chúng tôi gồm:

I/ ĐẠI DIỆN BÊN A: TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Địa chỉ : Số 18 Phố Viên, P. Đức Thắng, Q.Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội.

Điện thoại : 02438389633

Đại diện : Ông Trần Thanh Hải Chức vụ: Hiệu trưởng

Tài khoản : 3713.0.1055493 tại Kho bạc Nhà nước Nam Từ Liêm

II/ ĐẠI DIỆN BÊN B: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ HOÀNG HÀ

Địa chỉ : Số 8, Ngõ 178, Thái Hà, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại : 024.63280567 hoặc 0982 001 012

Mã số thuế : 0106199956

Đại diện : Ông Hoàng Văn Sơn Chức vụ: Giám đốc

Tài khoản : 190 2737 912 5995

Tại : Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam – CN Hai Bà Trưng Hà Nội.

Mã Citad : 01310011

Hai bên đã thống nhất về việc mua sắm hàng hóa theo Hợp đồng kinh tế số: 01/HDKT/MDC-HH ngày 23 tháng 02 năm 2023 giữa Trường Đại học Mở - Địa chất và Công ty TNHH Thương mại và Công nghệ Hoàng Hà, như sau:

STT	Tên hàng hóa; Đặc điểm; thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
I	Điều hoà 18000BTU, 1 chiều lạnh Hãng sản xuất: SUNHOUSE Model: SHR-AW18C410 Xuất xứ: Thái Lan	Bộ	82	9.350.000	766.700.000

STT	Tên hàng hóa; Đặc điểm; thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
2	Điều hoà ≥ 23000 BTU, 1 chiều lạnh Hãng sản xuất: SUNHOUSE Model: SHR-AW24C410 Xuất xứ: Thái Lan	Bộ	72	13.340.000	960.480.000
3	Ông đồng Hãng sản xuất: Toàn Phát Xuất xứ: Việt Nam	Mét	328	198.500	65.108.000
4	Bảo ôn + băng cuốn máy 18000BTU Hãng sản xuất: Superlon Xuất xứ: Malaysia	Mét	328	25.000	8.200.000
5	Dây điện điều khiển máy 18000BTU Hãng sản xuất: Cadisun Mã: VCTFK 2x4.0 Xuất xứ: Việt Nam	Mét	492	21.000	10.332.000
6	Giá đỡ giàn nóng máy 18000BTU	Chiếc	82	180.000	14.760.000
7	Attomat máy 18000BTU Hãng sản xuất: LS Model: BKN-2P 20A Xuất xứ: Hàn Quốc	Chiếc	82	150.000	12.300.000
8	Ông thoát nước PVC 34 dày 3 ly máy 18000BTU Hãng sản xuất: Nhựa Tiền Phong Xuất xứ: Việt Nam	Mét	820	28.000	22.960.000
9	Vật tư phụ máy 18000BTU	Bộ	82	100.000	8.200.000
10	Nhân công lắp đặt máy 18.000BTU	Bộ	82	300.000	24.600.000
11	Ông đồng máy ≥ 23000 BTU Hãng sản xuất: Toàn Phát Xuất xứ: Việt Nam	Mét	432	256.500	110.808.000
12	Bảo ôn + băng cuốn máy ≥ 23000 BTU Hãng sản xuất: Superlon Xuất xứ: Malaysia	Mét	432	28.000	12.096.000
13	Dây điện điều khiển máy ≥ 23000 BTU Hãng sản xuất: Cadisun Mã: VCTFK 2x4.0 Xuất xứ: Việt Nam	Mét	720	28.750	20.700.000

STT	Tên hàng hóa; Đặc điểm; thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
14	Ổng thoát nước PVC 34 dày 3 ly máy ≥ 23000 BTU Hãng sản xuất: Nhựa Tiền Phong Xuất xứ: Việt Nam	Mét	720	28.000	20.160.000
15	Vật tư phụ máy ≥ 23000 BTU	Bộ	72	100.000	7.200.000
16	Attomat máy ≥ 23000 BTU Hãng sản xuất: LS Model: BKN-2P 25A Xuất xứ: Hàn Quốc	Chiếc	72	180.000	12.960.000
17	Giá đỡ dàn nóng máy ≥ 23000 BTU	Chiếc	72	180.000	12.960.000
18	Nhân công lắp máy 24.000BTU	Bộ	72	350.000	25.200.000
19	Cáp điện 4 x 70mm Hãng sản xuất: Cadisun Mã: CXV 4x70 Xuất xứ: Việt Nam	Mét	110	876.160	96.377.600
20	Cáp điện 2 x 10mm Hãng sản xuất: Cadisun Mã: CXV 2x10 Xuất xứ: Việt Nam	Mét	1300	71.450	92.885.000
21	Dây điện 2 x 4 mm Hãng sản xuất: Cadisun Mã: VCTFK 2x4.0 Xuất xứ: Việt Nam	Mét	680	29.900	20.332.000
22	Aptomat khối 3 pha 300A Hãng sản xuất: LS Model: ABS403C 300A Xuất xứ: Hàn Quốc	Chiếc	2	4.385.000	8.770.000
23	Tủ điện (100 x 70 x 30)	Chiếc	2	1.380.000	2.760.000
24	Aptomat 1 pha 2 cực 50A Hãng sản xuất: LS Model: BKN-2P 50A Xuất xứ: Hàn Quốc	Chiếc	36	320.000	11.520.000
25	Aptomat 1 pha 2 cực 30A Hãng sản xuất: LS Model: BKN-2P 32A Xuất xứ: Hàn Quốc	Chiếc	68	120.000	8.160.000
26	Ghen hộp	Mét	60	118.000	7.080.000
27	Tủ điều khiển từ xa qua mạng LAN/WAN/3G/4G cho hệ thống điều hoà giảng đường	Chiếc	1	32.500.000	32.500.000

STT	Tên hàng hóa; Đặc điểm; thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
28	Cáp điện 4 x 70mm Hãng sản xuất: Cadisun Mã: CXV 4x70 Xuất xứ: Việt Nam	Mét	125	876.160	109.520.000
29	Dây điện 2 x 4 mm Hãng sản xuất: Cadisun Mã: VCTFK 2x4.0 Xuất xứ: Việt Nam	Mét	252	29.900	7.534.800
30	Tủ điện (100 x 70 x 30)	Chiếc	1	1.380.000	1.380.000
31	Aptomat khối 3 pha 300A Hãng sản xuất: LS Model: ABS403C 300A Xuất xứ: Hàn Quốc	Chiếc	1	4.385.000	4.385.000
32	Tủ điều khiển từ xa qua mạng LAN/WAN/3G/4G cho hệ thống điều hoà giảng đường	Chiếc	1	22.500.000	22.500.000
33	Cáp điện (Cáp nhôm vặn xoắn) 4 x 150mm Hãng sản xuất: Cadisun Mã: AXV 4x150 Xuất xứ: Việt Nam	Mét	270	254.991	68.847.597
34	Dây điện 2 x 4 mm Hãng sản xuất: Cadisun Mã: VCTFK 2x4.0 Xuất xứ: Việt Nam	Mét	144	29.900	4.305.600
35	Tủ điện (100 x 70 x 30)	Chiếc	1	1.380.000	1.380.000
36	Aptomat khối 3 pha 300A Hãng sản xuất: LS Model: ABS403C 300A Xuất xứ: Hàn Quốc	Chiếc	1	4.385.000	4.385.000
37	Tủ điều khiển từ xa qua mạng LAN/WAN/3G/4G cho hệ thống điều hoà giảng đường	Chiếc	1	22.500.000	22.500.000
CỘNG (I+II)					2.642.846.597
GIÁ TRỊ GIẢM GIÁ (4%) - THEO HỒ SƠ DỰ THẦU					110.169.224
GIÁ TRỊ SAU GIẢM GIÁ					2.532.677.373
GIÁ TRỊ LÀM TRÒN					2.532.677.000
GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG ĐÃ THỰC HIỆN					2.532.677.000

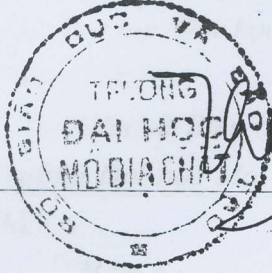
- Tổng giá trị hợp đồng sau quyết toán khối lượng là: **2.532.677.000 đồng**.
- Số tiền bên A đã tạm ứng cho bên B: **793.218.300 đồng**.
- Số tiền bên A phải thanh toán cho bên B là: **1.739.458.700 đồng**. (Một tỷ, bảy trăm ba mươi chín triệu, bốn trăm năm mươi tám nghìn, bảy trăm đồng).

Bên B đã hoàn thành việc bàn giao theo đúng tiêu chuẩn như đã thoả thuận trong hợp đồng cho bên A. Sau khi bên B thực hiện bảo lãnh bảo hành hàng hóa (5% giá trị hợp đồng), Bên A có trách nhiệm thanh toán cho bên B theo đúng giá trị và thời gian quy định trong hợp đồng.

Hai bên cùng thống nhất nghiệm thu thanh lý Hợp đồng số: 01/HĐKT/MĐC-HH ngày 23 tháng 02 năm 2023.

Biên bản nghiệm thu thanh lý hợp đồng này được làm thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau. Bên A giữ 02 bản, bên B giữ 02 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS Trần Thanh Hải

ĐẠI DIỆN BÊN B



GIÁM ĐỐC

Hoàng Văn Sơn

